

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/HSPT

Ngày: 24-10-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Nghị

Các thẩm phán:

1. Bà Hoàng Thị Minh Hương

2. Ông Nguyễn Kim Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tân; Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2017 tại Nhà văn hóa phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111 /2017/HSST ngày 03/10/2017 đối với các bị cáo Ngô Văn L do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn L**, sinh năm 1998 tại Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số nhà 108 thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam giới; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T và bà Vũ Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Người bị hại:

Anh **Trần Mạnh V**, sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Làm nông

Thường trú: Số nhà 117 thôn 2, xã N, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01-4-2017, Ngô Văn L một mình đi bộ từ nhà xuống vườn để hái lá vông về cho chó ăn. Khi L đi ngang qua vườn nhà anh Trần Mạnh V, thì L phát hiện vườn nhà anh V mới trồng một số cây chanh dây

giống Đài Loan nên nảy sinh ý định trộm cắp mang về nhà trồng. L nhặt được một bao xác rắn tại vườn nhà anh V và dùng tay nhổ lần lượt 120 cây chanh dây của nhà ông V bỏ vào bao, sau đó L mang về nhà lấy 01 thùng cactong rồi xếp số chanh dây trộm cắp được vào thùng đem cất giấu ở phía sau nhà. Đến sáng ngày 02-4-2017, L sang nhà Sơn Kim Q là bạn của L để hỏi Q xin cho trồng số chanh dây trên phần đất trống nhà Q, Q đồng ý. L điều khiển xe máy về nhà chở thùng đựng chanh dây đến khu đất trống nhà Q và dùng cuốc đào hố trồng toàn bộ số chanh dây trên và dùng cây dài khoảng 40cm rào xung quanh rồi lấy bọc ni long màu đen bao quanh gốc. Ngày 02-4-2017, anh Trần Mạnh V phát hiện toàn bộ số chanh dây anh trồng bị mất nên trình báo cơ quan Công an. Tại Công an xã N và tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Ngô Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 13-4-2017 và Kết luận định giá tài sản ngày 14-4-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh đã xác định 120 cây chanh dây giống Đài Loan có giá trị là 4.560.000 đồng; giá trị tiền công anh Vũ trồng và chăm sóc số cây chanh dây trên là 800.000đồng, Tổng giá trị tài sản là 5.360.000đồng.

Bản án số 40/HSST/2017 ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh tuyên bố bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án còn tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/8/2017 người bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 05/9/2017 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và xuất trình giấy chứng nhận hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo, người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người bị hại cho bị cáo được hưởng án treo với lý do bị cáo trộm cắp giống cây với mục đích là để bỏ công sức ra lao động để chăm sóc và có thu hoạch, không phải là thanh niên hư hỏng, đua đòi, bị cáo là người lao động nghèo, khai báo thành khẩn, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bố bị cáo bị thần kinh hàng tháng Nhà nước phải trợ cấp, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có địa chỉ cụ thể, đề nghị áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét tính chất, hành vi của bị cáo là thấy rằng, bị cáo nhận thức được hành vi trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích quyền lợi cho cá nhân mà bị cáo đã lén lút nhổ trộm 120 cây chanh dây của anh V có giá trị 5.360.000đồng. Hành vi của bị cáo đã bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, là người lao động thuần túy, nhận thức pháp luật đơn giản, mục đích trộm cắp tài sản là lấy giống cây về trồng để chăm sóc, lao động; gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện cận nghèo, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt, bố bị cáo bị bệnh thần kinh hàng tháng Nhà nước phải trợ cấp, bị cáo là lao động chính, đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại cũng thừa nhận biết hoàn cảnh của gia đình bị cáo khó khăn nên xin cho bị cáo được hưởng án treo vì bản thân bị cáo là lao động chính, bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h, p khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có địa chỉ rõ ràng, việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, sửa bản án sơ thẩm số 40/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn L.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm .

Giao bị cáo Ngô Văn Long cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Di Linh quản lý, giám sát. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, CA cấp sơ thẩm;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Phòng GDKT;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Đình Nghị